

Bản án số: 167/2019/HSPT

Ngày: 26/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thiên Hương

Các thẩm phán:

1. Bà Trần Thị Lệ Uyên.
2. Bà Đặng Thị Bích Loan.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Số 26 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1) mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2019/HSPT ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo: Lê Thị Xuân V do có đơn kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 166/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị Xuân V (tên gọi khác: Không), giới tính: Nữ, sinh năm 1992 tại Khánh Hòa; Địa chỉ thường trú: Đường P, phường S, Thành phố N, tỉnh K H; Chỗ ở hiện nay: đường S, Phường T, quận G, Thành phố M; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề Nghiệp: không; Con ông Lê Hồng V và bà Nguyễn Thị Xuân H; Có chồng (không đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Duy Hạnh N và các bị hại Ngô Thị Huyền T, Nguyễn Thị Phượng L, Nguyễn C, Phan Thị Anh T, Nguyễn Thị Hà G, Lê Thùy Tg, Bùi Lý Thanh T, Dương Thụy Thanh T, Nguyễn Tuệ N, không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án xét xử cấp phúc thẩm không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân Quận 7 và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 7 thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy Hạnh N và Lê Thị Xuân V là bạn bè với nhau. Do biết được vào ngày 12/5/2018 tại Quận 7 có tổ chức sự kiện Color Me Run, nên N rủ V sang Quận 7 tìm cơ hội trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. V đồng ý. Vào khoảng 09 giờ ngày 12/5/2018, N và V đến sự kiện Color Me Run tại đường Tân Trào, Khu phố 1, phường Tân Phú, Quận 7. N phân công cho V khi thấy N ra hiệu và đứng sau lưng ai thì V có nhiệm vụ đứng sát vào người bị hại nhằm cản địa và che khuất tầm nhìn của người bị hại để N móc túi hoặc rạch túi xách lấy trộm tài sản của những người tham gia sự kiện.

Trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 12 giờ 30 phút của ngày 12/5/2018, N và V lấy trộm được 09 điện thoại di động của các bị hại sau: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng của chị Ngô Thị Huyền T, 01 điện thoại di động hiệu Asus Zenphone 3 màu vàng của chị Nguyễn Thị Phương L, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng hồng của anh Nguyễn C, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu xám của em Phan Thị Anh T, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng của chị Nguyễn Thị Hà G, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy S7 Edge của chị Lê Thùy T, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen của em Bùi Lý Thanh T, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J7 Pro màu xanh của em Dương Thụy Thanh T, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng của em Nguyễn Tuệ N. Chiếm đoạt được điện thoại, Ngân cất giấu trong túi vải mang theo người.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai đang tiếp tục thực hiện hành vi thì bị bảo vệ phát hiện. Qua kiểm tra phát hiện 09 chiếc điện thoại di động do N, V trộm cắp được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 Nguyễn Duy Hạnh N, Lê Thị Xuân V khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại Sam sung J7 màu hồng, số imei: 352810097851667/01 thu giữ của Lê Thị Xuân V;

- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Mote 3 Neo màu trắng, số imei: 351665066999561 thu giữ của Nguyễn Duy Hạnh N;

- 02 lưỡi dao lam bằng kim loại, 01 túi vải màu đen thu giữ của Nguyễn Duy Hạnh N.

- 01 túi vải màu vàng của bị hại Bùi Lý Thanh T;

- 01 túi vải màu trắng của bị hại Phan Thị Anh T;

- 01 áo khoác màu xám của bị hại Ngô Thị Huyền Tr.

- 09 chiếc điện thoại là tài sản chiếm đoạt. Trong đó: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng của chị Ngô Thị Huyền T, 01 điện thoại di động hiệu Asus Zenphone 3 màu vàng của chị Nguyễn Thị Phương L, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng hồng của anh Nguyễn C, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu xám của em Phan Thị Anh T, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng của chị Nguyễn Thị Hà G, 01 điện thoại di

động hiệu Sam sung Galaxy S7 Edge của chị Lê Thùy T, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen của em Bùi Lý Thanh T, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J7 Pro màu xanh của em Dương Thụy Thanh T, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng của em Nguyễn Tuệ N. Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị hại.

Theo kết luận định giá tài sản số 166/KL-HĐ ĐGTTTHS ngày 28/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận 7, kết luận: 09 chiếc điện thoại có giá trị 45.300.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản là điện thoại và không có yêu cầu bồi thường. Đối với các túi xách, áo khoác đã bị N rạch rách, những người bị hại không nhận lại, cũng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 166/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Lê Thị Xuân V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt : Bị cáo Lê Thị Xuân V 02 (hai) năm tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/12/2018 bị cáo Lê Thị Xuân V kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu, hiện đang nuôi con nhỏ hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo hiện tại đang mang thai.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Thị Xuân V cũng đã khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định. Đồng thời xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Lê Thị Xuân V phạm tội : “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận thực hiện hành vi đúng như nội dung Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo Lê Thị Xuân V và đồng phạm có hành vi chiếm đoạt tài sản của 09 người (02 người dưới 16 tuổi) trong khoảng thời gian ngắn, từ 10 giờ đến 12 giờ 30 phút ngày 12/5/2018. Kết quả định giá xác định được 8 trong tổng số 9 điện thoại di động bị các bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên 2.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 45.300.000 đồng. Bị cáo V phạm tội “ Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp “ có tổ chức” với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực để bị cáo N chiếm đoạt được

nhiều tài sản. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời, có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết đang có thai 09 tuần tuổi, tuy nhiên với tình tiết này không ảnh hưởng đến việc bắt bị cáo chấp hành án. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lê Thị Xuân V không tham gia tranh luận chỉ xin Hội đồng xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cho để bị cáo có điều kiện ở nhà chăm sóc cho con nhỏ, cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, bị cáo cam đoan sẽ cải tạo tốt để trở thành người công dân tốt của xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thị Xuân V phù hợp với quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên có cơ sở xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung kháng cáo:

- Đối với tội danh và khung hình phạt: Bị cáo Lê Thị Xuân V và Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đều thống nhất Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không có kháng cáo, kháng nghị về vấn đề này.

- Về hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Xuân V khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung của Bản án sơ thẩm.

Ngày 12/5/2018 Lê Thị Xuân V đã cùng với Nguyễn Duy Hạnh N đến sự kiện Color Me Run tại đường Tân Trào, Khu phố 1, phường Tân Phú, Quận 7 để trộm cắp tài sản của những người tham gia sự kiện. Khi đến nơi, N phân công cho V khi thấy N ra hiệu và đứng sau lưng ai thì V có nhiệm vụ đứng sát vào người bị hại nhằm cản địa và che khuất tầm nhìn của người bị hại để N móc túi hoặc rạch túi xách lấy trộm tài sản. Trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 12 giờ 30 phút ngày 12/5/2018, N và V lấy trộm được 09 điện thoại di động của các bị hại với tổng giá trị là 45.300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Lúc phạm tội bị cáo là người đã thành niên bị cáo cũng nhận biết được hành vi lấy trộm tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp

pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm xét thấy, hành vi của bị cáo V do N phân công thực hiện với vai trò đồng phạm giúp sức, phối hợp, che chắn cho N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cấp sơ thẩm đã xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo V đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi và tại phiên tòa bị cáo bổ sung thêm tình tiết mới bị cáo là phụ nữ và đang mang thai 09 tuần tuổi theo điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công ăn việc làm ổn định, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình và đang trực tiếp nuôi con nhỏ. Trong quá trình điều tra được xem xét tại ngoại và trong thời gian tại ngoại bị cáo không có vi phạm gì nên có khả năng tự cải tạo, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Nên Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo nhằm tạo điều kiện để bị cáo lao động nuôi dạy chăm sóc con nhỏ, sau đó tự nhìn nhận sai lầm của mình mà sửa chữa khắc phục.

Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Xuân V. Sửa một phần bản án sơ thẩm

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Do Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Xuân V. Sửa một phần bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Xuân V phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm h, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, i khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt : Bị cáo Lê Thị Xuân V 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị Xuân V cho Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân phường Phương Sài, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2/ Áp dụng luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

Đối với án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Cấp cao tại TPHCM; (1)
- VKSND Quận 7; (1)
- P.PC53- CATP; (2)
- Bị cáo; (1)
- THA Quận 7; (1)
- TAND Quận 7; (1)
- Công an Quận 7; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa GĐVNCTN, hồ sơ. (4) (20).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Thiên Hương